

Số: 90 /NQ-HĐND

Vĩnh Cửu, ngày 19 tháng 12 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phê chuẩn số liệu thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương  
năm 2019 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU  
KHOÁ XI - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 54/2018/TT-BTC ngày 08/6/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2019-2021;

Căn cứ Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 13/7/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 4422/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch KT-XH và dự toán NSNN năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 535 /QĐ-STC ngày 11/12/2018 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Sau khi xem xét tờ trình số 149/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của UBND huyện về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2019 trên địa bàn huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương trên địa bàn huyện năm 2019. Cụ thể như sau:

**I. DỰ TOÁN THU NSNN CẤP HUYỆN, XÃ TRÊN ĐỊA BÀN:**

**434.500 triệu đồng**

Nhiệm vụ thu không tính số thu tiền sử dụng đất: 344.500 triệu đồng

**1. Phân tích dự toán thu NSNN theo từng sắc thuế: 414.500 triệu đồng; gồm:**

- Thuế CTN NQD:	224.000 triệu đồng
Trong đó:	
+ Thuế GTGT:	121.800 triệu đồng
+ Thuế TTĐB:	200 triệu đồng
+ Thuế TNDN:	62.000 triệu đồng
+ Thuế tài nguyên:	40.000 triệu đồng
- Lệ phí trước bạ:	15.000 triệu đồng
- Thuế nhà đất:	2.100 triệu đồng
- Thu tiền sử dụng đất:	70.000 triệu đồng
- Thu phí, lệ phí:	35.000 triệu đồng
<i>Phí, lệ phí cân đối ngân sách :</i>	28.000 triệu đồng
- Thu tiền thuê đất:	10.000 triệu đồng
- Thu hoa lợi công sản:	400 triệu đồng
- Thuế TNCN:	38.600 triệu đồng
- Thu khác ngân sách:	14.000 triệu đồng
<i>Thu khác NS cân đối ngân sách :</i>	4.200 triệu đồng
<b>2. Dự toán thu NSNN NQD tỉnh thu huyện hưởng:</b>	<b>20.000 triệu đồng</b>
- Thuế GTGT:	2.800 triệu đồng
- Thuế TNDN:	17.100 triệu đồng
- Thuế tài nguyên:	100 triệu đồng
<b>3. Thu cân đối ngân sách huyện:</b>	<b>216.313 triệu đồng</b>
<i>(Không bao gồm tiền sử dụng đất)</i>	
<b>3.1. Huyện hưởng từ nhiệm vụ huyện thu:</b>	<b>206.860 triệu đồng</b>
- Số thu huyện hưởng 100%:	99.700 triệu đồng
- Số thu huyện hưởng theo tỷ lệ:	107.160 triệu đồng
<b>3.2. Huyện hưởng từ nhiệm vụ tỉnh thu:</b>	<b>9.453 triệu đồng</b>
- Số thu Huyện hưởng 100%:	100 triệu đồng
- Số thu Huyện hưởng theo tỷ lệ:	9.353 triệu đồng
<b>4. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh:</b>	<b>459.110 triệu đồng</b>
<b>4.1. Bổ sung cân đối:</b>	<b>396.110 triệu đồng</b>
<b>4.2. Bổ sung có mục tiêu:</b>	<b>63.000 triệu đồng</b>
- Bổ sung đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết:	23.000 triệu đồng
- Bổ sung có mục tiêu khác (Thuế TNN):	40.000 triệu đồng
<b>5. Tiền sử dụng đất ngân sách huyện được hưởng chưa tính vào cân đối ngân sách:</b>	<b>42.000 triệu đồng</b>

**II. Dự toán tổng chi ngân sách địa phương cấp huyện, xã trên địa bàn: 751.623 triệu đồng**

<b>1. Chi trong cân đối ngân sách:</b>	<b>709.623 triệu đồng</b>
<b>1.1. Chi đầu tư phát triển:</b>	<b>244.326 triệu đồng</b>
- Chi đầu tư XDCB vốn trong nước:	147.126 triệu đồng
- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết:	23.000 triệu đồng

- Chi đầu tư từ nguồn Tài nguyên nước :	40.000 triệu đồng
- Chi đầu tư từ nguồn khen thưởng NTM:	10.000 triệu đồng
- Chi đầu tư từ nguồn tiền sử dụng đất (kết dư):	24.200 triệu đồng
<b>1.2. Chi thường xuyên (huyện + xã):</b>	<b>451.230 triệu đồng</b>
- Chi sự nghiệp GD, ĐT và dạy nghề:	224.574 triệu đồng
- Chi SN QP:	18.936 triệu đồng
- Chi SN AN:	15.291 triệu đồng
- Chi SN VH TT:	3.594 triệu đồng
- Chi SN TDTT	1.614 triệu đồng
- Chi SN PTHT:	1.725 triệu đồng
- Chi SN MT:	15.290 triệu đồng
- Chi sự nghiệp hoạt động kinh tế:	39.338 triệu đồng
- Chi QLHC (Đảng, NN, Đoàn thể)	96.775 triệu đồng
- Chi SN ĐBXH:	26.367 triệu đồng
- Chi khác NS:	7.726 triệu đồng
<b>1.3. Dự phòng NS (huyện + xã):</b>	<b>14.067 triệu đồng</b>
<b>2. Chi đầu tư phát triển từ nguồn vốn khác:</b>	<b>42.000 triệu đồng</b>

**Điều 2.** Giao trách nhiệm Ủy ban nhân dân huyện căn cứ các quy định về pháp luật tài chính hiện hành để tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và tổng hợp báo cáo HĐND huyện. Trong quá trình thực hiện, khi cần thiết phải điều chỉnh số liệu theo thực tế sử dụng, UBND huyện phải báo cáo Thường trực HĐND huyện để thống nhất trong điều hành và trình HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo luật định.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Vĩnh Cửu khóa XI, kỳ họp thứ 9 nhất trí thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2018 ./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- ĐB HĐND huyện;
- UBND huyện;
- VP Huyện ủy + các Ban Đảng;
- MTTQ + các đoàn thể;
- Các phòng ban, cơ quan trực thuộc;
- HĐND, UBND các xã - thị trấn;
- VKS + TAND;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Phước**